

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH VĨNH LONG

Bản án số: 101/2024/DSST

Ngày: 05 – 8 – 2024.

“ V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng ”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Lập.

2/ Ông Nguyễn Trung Du.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Tuyết Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V không tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 132/2024/TLST - DS ngày 16 tháng 5 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2024/QĐXX - ST ngày 15 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 130, Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật ông **Nguyễn Thanh T** – Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền anh **Lê Quang L** – Nhân viên phát triển kinh doanh (Có mặt).

Địa chỉ: Số 91 Nam kỳ khởi nghĩa, khóm 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn:** 1/ Ông **Nguyễn Văn G**, sinh năm: 1968 (Vắng mặt).

2/ Bà **Huỳnh Thị L**, sinh năm: 1965 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp 1, xã Trung Ngãi, huyện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đông Á anh Lê Quang Lợi làm đại diện trình bày: Ông G bà L có quan hệ tín dụng với Ngân hàng Đông Á – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch huyện Vũng L. Tổng hạn mức cấp tín dụng là 70.000.000đ theo Hợp đồng tín dụng số N0100/1221 ngày 25/11/2021. Lãi suất: 10,5%/năm; thời hạn vay 60 tháng; mục đích bổ sung vốn chăn nuôi.

Biện pháp bảo đảm: Ông G, bà L có thể chấp bất động sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 131, tờ bản đồ số 11, diện tích 1.455,3m² và thửa đất số 141; tờ bản đồ số 11 diện tích 1.375,1m² hai thửa đất trên tọa lạc tại ấp 1, xã Trung Ngãi, huyện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long do ông G, bà L đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Hợp đồng thế chấp số K0093/TC21 ngày 25/11/2021.

Trong quá trình vay ông G bà L chỉ trả được gốc 8.615.822đ; lãi trong hạn 13.983.124đ và lãi quá hạn là 943.058đ. Tổng cộng: 23.542.00đ.

Do ông G bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nay Ngân hàng Đông Á khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng L giải quyết buộc ông G bà L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 05/8/2024 gốc và lãi là 65.818.776đ.

Yêu cầu phát mãi hai thửa đất trên trong trường hợp ông G bà L không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đủ nghĩa vụ trả khoản nợ mà Ngân hàng yêu cầu..

Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ ông G, bà L lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và ông G, bà L. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng L. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông G, bà L đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á (gọi tắt ĐôngABank) và ông G, bà L có ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức số tiền 70.000.000đ. Mục đích vay là để bổ sung vốn chăn nuôi, hiệu lực của hợp đồng là 60 tháng, kể từ ngày 26/11/2021 đến 26/11/2026. Ông G, bà L có thể chấp cho Ngân hàng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 131, tờ bản đồ số 11, diện tích 1.455,3m² và thửa đất số 141;

tờ bản đồ số 11 diện tích 1.375,1m² hai thửa đất trên tọa lạc tại ấp 1, xã Trung Ngãi, huyện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long do ông G, bà L đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ông G, bà L không thực hiện nghĩa vụ và vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng yêu cầu ông G, bà L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay và lãi là 65.818.776đ (sáu mươi lăm triệu tám trăm mười tám ngàn bảy trăm bảy mươi sáu đồng). Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện Ngân hàng đã cung cấp cho Tòa án Hợp đồng tín dụng số N0100/1221 ngày 25/11/2021 và Hợp đồng thế chấp K0093/TC21 ngày 25/11/2021.

Trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng và gửi các tài liệu chứng cứ cho ông G, bà L nhưng phía ông G, bà L vẫn cố tình lánh mặt không đến Tòa án trình bày ý kiến cũng như yêu cầu của mình. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là những tình tiết, sự kiện nguyên đơn không phải chứng minh.

[3] Ông G, bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không tham gia tố tụng, cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án về yêu cầu của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy những người tham gia ký kết các hợp đồng nêu trên đều đúng thẩm quyền, ký kết trên tinh thần tự nguyện; mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội; hợp đồng được lập thành văn bản theo đúng quy định tại các Điều 116, 117, 118, 119, 317, 385, 398, 401, 463 Bộ luật Dân sự; các Điều 90, 91 của Luật các Tổ chức tín dụng, do vậy các Hợp đồng nêu trên là Hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng.

[5] Xét trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng số N0100/1221 ngày 25/11/2021 và Hợp đồng thế chấp số K0093/TC21 ngày 25/11/2021 giữa Ngân hàng với ông G, bà L để vay số tiền 70.000.000đ thì ông G, bà L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay theo thỏa thuận. Nên Ngân hàng khởi kiện là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[6] Tính đến ngày 05/8/2024 thì ông G, bà L chưa thanh toán được cho Ngân hàng số tiền vốn gốc của các Hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng yêu cầu ông G, bà L phải trả lại số tiền gốc vay 61.384.178đ là phù hợp với Điều 466 của Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

[7] Đối với yêu cầu tính lãi thì theo các Hợp đồng tín dụng N0100/1221 ngày 25/11/2021 giữa Ngân hàng và ông G, bà L các bên đều thỏa thuận lãi suất là 10,5%/năm, lãi suất nợ gốc quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Xét thấy mức lãi

suất này là do các bên tự thỏa thuận và phù hợp với Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng nên chấp nhận. Phương thức tính lãi theo đại diện của Ngân hàng là bắt đầu tính lãi quá hạn trên số vốn gốc khi vốn gốc này đến thời gian trả ghi trên hợp đồng, vốn gốc còn lại mặc dù đã chuyển quá hạn nhưng vẫn tính lãi trong hạn cho đến khi vốn gốc đó đến thời gian trả ghi trên hợp đồng. Phương thức tính lãi này là có lợi cho phía bị đơn và phù hợp với hợp đồng nên chấp nhận.

[8] Hợp đồng tín dụng số N0100/1221 ngày 25/11/2021 giữa Ngân hàng với ông G, bà L được bảo đảm toàn bộ nghĩa vụ trả nợ (gốc, lãi, lãi phạt, phí và các chi phí phát sinh) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số BK 832320 số vào sổ cấp GCN: CH03027 do Ủy Ban Nhân Dân Huyện Vũng L cấp ngày 07/8/2015 và Quyền sử dụng đất số DC 577368 vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS07386 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 09/11/2021, đất tọa lạc tại ấp 1, xã Trung Ngãi, huyện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long do ông G bà L đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Do đó, trường hợp ông G, bà L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với Hợp đồng tín dụng trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất trên để thu hồi nợ.

[9] Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á do anh Lê Quang Lợi làm đại diện.

Buộc ông G, bà L phải trả cho Ngân hàng Đông Á số tiền vốn và lãi theo Hợp đồng tín dụng số N0100/1221 ngày 25/11/2021 tính đến ngày 05/8/2024 là 65.818.776đ. Đồng thời; ông G, bà L còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng này cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp bà ông G, bà L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với Hợp đồng tín dụng số N0100/1221 ngày 25/11/2021 thì Ngân hàng Đông Á được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số BK 832320 số vào sổ cấp GCN: CH03027 do Ủy Ban Nhân Dân Huyện Vũng L cấp ngày 07/8/2015, số thửa 131, tờ bản đồ số 11, diện tích 1.455,3m² và Quyền sử dụng đất số DC 577368 vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS07386 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 09/11/2021; thửa đất số 141; tờ bản đồ số 11 diện tích 1.375,1m² . Hai thửa đất trên tọa lạc tại ấp 1, xã Trung Ngãi, huyện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long do ông G, bà L đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000đ buộc ông G, bà L phải nộp để

trả lại cho Ngân hàng do Ngân hàng đã nộp tạm ứng trước.

[12] Án phí sơ thẩm: Buộc ông G, bà L phải nộp số tiền 3.291.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 465, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 30, Điều 45, Điều 46 của Luật thi hành án dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á.

1. Buộc ông Nguyễn Văn G và bà Huỳnh Thị L phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á số tiền gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số N0100/1221 ngày 25/11/2021 tính đến ngày 05/8/2024 là 65.818.776đ (Sáu mươi lăm triệu tám trăm mười tám ngàn bảy trăm bảy mươi sáu đồng). Đồng thời, ông Nguyễn Văn G và bà Huỳnh Thị L còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng này cho đến khi ông Nguyễn Văn G và bà Huỳnh Thị L trả hết nợ. Trường hợp ông Nguyễn Văn G và bà Huỳnh Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với Hợp đồng tín dụng trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số BK 832320 số vào sổ cấp GCN: CH03027 do Ủy Ban Nhân Dân Huyện Vũng L cấp ngày 07/8/2015, số thửa 131, tờ bản đồ số 11, diện tích 1.455,3m² và Quyền sử dụng đất số DC 577368 vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS07386 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 09/11/2021; thửa đất số 141; tờ bản đồ số 11 diện tích 1.375,1m². Hai thửa đất trên tọa lạc tại ấp 1, xã Trung Ngãi, huyện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long do ông Nguyễn Văn G, bà Huỳnh Thị L đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Kể từ ngày 06/8/2024 ông Nguyễn Văn G và bà Huỳnh Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số N0100/1221 ngày 25/11/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000đ buộc ông Nguyễn Văn G, bà

Huỳnh Thị L phải nộp để trả lại cho Ngân hàng Đông Á do Ngân hàng Đông Á đã nộp tạm ứng trước.

5. Án phí sơ thẩm:

+ Buộc ông Nguyễn Văn G và bà Huỳnh Thị L phải nộp số tiền 3.291.000đ (Ba triệu hai trăm chín mươi một ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á không phải chịu án phí nên hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.601.000đ (Một triệu sáu trăm lẻ một ngàn đồng) theo biên lai thu số N⁰ 0009067 ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Mẫn